

Số/No.: 19./2026/TB CBTT-ASP

Tp.HCM, ngày 28 tháng 07 năm 2026

Ho Chi Minh City, July 28, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/Tô: - Ủy ban chứng khoán nhà nước
The State Security Commission
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
Ho Chi Minh Stock Exchange

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ AN PHA

Name of organization: AN PHA PETROLEUM GROUP JOINT STOCK COMPANY

- Mã chứng khoán/Stock code: ASP
- Địa chỉ : Phòng 805, Lầu 8, Tòa nhà Saigon Paragon, Số 3 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Mỹ, TP. Hồ Chí Minh
Address : Room 805, 8th Floor, Saigon Paragon Building, No. 3 Nguyen Luong Bang Street, Tan My Ward, Hochiminh City
- Điện thoại/Tel. : (84.28) 5413 6338 Fax: (84.28) 5413 6340
- E-mail : info@anphapetrol.com

2. Nội dung thông tin công bố:

- Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2026 của Công ty CP Tập đoàn Dầu khí An Pha.
Corporate Governance Report for the first 06 months of 2026 of An Pha Petroleum Group JSC.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/07/2026 tại đường dẫn: <https://anphapetrol.com/quan-he-co-dong/>

This information was published on the company's website on July 28, 2026, as in the link: <https://anphapetrol.com/quan-he-co-dong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Báo cáo tình hình quản trị số 02./2026/BCQT-ASP ngày 28/07/2026.
Corporate Governance Report No. 02./BCQT-ASP dated July 28, 2026..

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người ủy quyền công bố thông tin

Person authorized to disclose information



TRẦN DUY LUÂN

Số: 02./2026/BCQT-ASP

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 07 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY (6 tháng đầu năm 2026)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Tên công ty:** Công ty Cổ phần Tập đoàn Dầu khí An Pha
- **Địa chỉ trụ sở chính:** Phòng 805, Lầu 8 Tòa nhà Saigon Paragon số 03 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh.
- **Điện thoại:** 028 5413 6338 **Fax:** 028 5413 6340 **Email:** info@anphapetrol.com
- **Vốn điều lệ:** 373.399.330.000 đồng
- **Mã chứng khoán:** ASP
- **Mô hình quản trị công ty:** Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị
- **Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ:** Đang thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2026/ĐHĐCĐ.NQ-ASP	26/06/2026	ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 được tổ chức vào ngày 26/06/2026 và thông qua các nội dung sau: - Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và Kế hoạch hoạt động năm 2026. - Thông qua Báo cáo của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị độc lập năm 2025 - Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán năm 2025 và Kế hoạch hoạt động năm 2026. - Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			doanh năm 2025 và Kế hoạch kinh doanh năm 2026. - Thông qua Tờ trình báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 của Công ty đã kiểm toán - Thông qua Tờ trình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2025. - Thông qua Tờ trình thông qua chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026. - Thông qua Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị. - Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2026. - Thông qua Tờ trình giao dịch với bên có liên quan. - Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty. - Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT thời gian còn lại nhiệm kỳ 2023 – 2027.

II. Hội đồng quản trị báo cáo 6 tháng:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Tomohiko Kawamoto	Chủ tịch HĐQT	03/07/2024	-
2	Ông Shimbori Toshiyuki	Thành viên HĐQT không điều hành	26/06/2026	-
3	Ông Sakamoto Shinichiro	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	28/06/2024	-
4	Ông Nitta Kazufuku	Thành viên HĐQT độc lập	28/06/2024	-
5	Ông Kentaro Jimba	Thành viên HĐQT độc lập	29/08/2024	-
6	Ông Kobayashi Naoki	Thành viên HĐQT	28/06/2024	26/06/2026

2. Các cuộc họp HĐQT

Stt	Thành viên	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Tomohiko Kawamoto	7/7	100%	-
2	Ông Kobayashi Naoki	7/7	100%	-
3	Ông Sakamoto Shinichiro	7/7	100%	-
4	Ông Nitta Kazufuku	7/7	100%	-

Stt	Thành viên	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
5	Ông Kentaro Jimba	7/7	100%	-
6	Ông Shimbori Toshiyuki	0/0	-	Ông Shimbori Toshiyuki bổ nhiệm ngày 26/06/2026

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Trong quá trình điều hành, Ban Điều hành đã tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán cũng như các Quyết định của HĐQT.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Tính đến thời điểm 30/06/2026, ngoại trừ Ủy ban kiểm toán, Hội đồng quản trị không có các tiểu ban khác.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2026:

5.1 Nghị quyết của Hội đồng quản trị

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2026/HĐQT.NQ-ASP	28/1/2026	Thông qua, ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ	100%
2	02/2026/HĐQT.NQ-ASP	10/3/2026	Thay đổi người đại diện theo ủy quyền quản lý toàn bộ cổ phần tại Công ty cổ phần LPG Biển Đông	100%
3	03/2026/HĐQT.NQ-ASP	24/3/2026	Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	100%
4	04/2026/HĐQT.NQ-ASP	24/4/2026	Thay đổi người đại diện theo ủy quyền quản lý toàn bộ cổ phần tại Công ty cổ phần MT Gas	100%
5	05/2026/HĐQT.NQ-ASP	4/6/2026	Thông qua Tài liệu họp ĐHĐCĐ năm 2026	100%
6	06/2026/HĐQT.NQ-ASP	12/6/2026	Thay đổi người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn góp, cổ phần tại Công ty TNHH thương mại Vinh Quang, CTCP sản xuất và kinh doanh thương mại Thành Đạt	100%
7	07/2026/HĐQT.NQ-ASP	16/6/2026	Thông qua Danh sách ứng cử viên Thành viên HĐQT thời gian còn lại nhiệm kỳ 2023-2027	100%

5.2 Quyết định của Hội đồng quản trị: Không có

III. Ủy ban Kiểm toán:

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ủy ban Kiểm toán		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Ông Kentaro Jimba	Chủ tịch UBKT	29/08/2024	-	Cử nhân Luật
2	Ông Nitta Kazufuku	Thành viên UBKT	28/06/2024	-	Cử nhân hóa học công nghiệp

2. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Kentaro Jimba	01/01	100%	100%	-
2	Ông Nitta Kazufuku	01/01	100%	100%	-

3. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc điều hành:

Trong 06 tháng đầu năm 2026, Ủy ban Kiểm toán đã thực hiện đầy đủ, nghiêm túc và hiệu quả vai trò giám sát đối với Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Điều hành, tuân thủ đúng các quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán và các quy định pháp luật hiện hành.

Cụ thể, Ủy ban Kiểm toán đã tập trung triển khai các công tác trọng tâm sau:

- Theo dõi, giám sát sát sao các hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc thông qua việc tham dự và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp định kỳ, đột xuất trong kỳ.
- Rà soát, thẩm tra tính chính xác, trung thực và hợp lệ của các số liệu, chứng từ kế toán.
- Thẩm định chuyên sâu các Báo cáo tài chính (Báo cáo tài chính Quý, Bán niên và Năm);
- Giám sát và đưa ra kiến nghị về tình hình hoạt động của công ty;
- Giám sát quy trình công bố và trao đổi thông tin;
- Rà soát, đánh giá hiệu lực và hiệu quả của Hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro của Công ty;
- Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản quan trọng trong hợp đồng với công ty kiểm toán để HĐQT thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ với Ủy ban kiểm toán, tạo điều kiện thuận lợi để Ủy ban kiểm toán thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

5. Hoạt động khác của Ủy ban Kiểm toán: Không có

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành	
				Bổ nhiệm	Miễn nhiệm
1	Ông Kobayashi Naoki	24/02/1982	Cử nhân	13/05/2024	-
2	Ông Sakamoto Shinichiro	07/06/1979	Thạc sĩ	20/05/2024	-
3	Ông Trần Duy Luân	19/11/1990	Thạc sĩ	26/06/2025	-

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Lại Văn Tú	22/07/1979	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm ngày 20/04/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Ông Trần Duy Luân - Phó Tổng Giám đốc, người phụ trách quản trị công ty đã tham gia chương trình chứng nhận thành viên Hội đồng quản trị của Viện thành viên Hội đồng quản trị Việt Nam (VIOD).

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng 6 tháng đầu năm 2026 và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

- Danh sách về người có liên quan của công ty (*Phụ lục I đính kèm*)
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (*Phụ lục II đính kèm*)
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có
- Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo) (*Phụ lục III đính kèm*)
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không có
 - Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ 6 tháng đầu năm 2026

- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (*Phụ lục IV đính kèm*)
- Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Ông Trần Duy Luân	Người nội bộ	1.000.000	2,68%	2.000.000	5,35%	Tăng tỷ lệ sở hữu

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGDCK
- Lưu: VT

TUQ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

THÀNH VIÊN HĐQT

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)


SHIMBORI TOSHIYUKI

PHỤ LỤC I: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2026 số 02/2026/BCQT-ASP ngày 23 tháng 07 năm 2026)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ông Tomohiko Kawamoto	-	Chủ tịch HĐQT			19/04/2023	-	-	Người nội bộ
						19/06/2026	-	Nghị quyết ĐHCĐ TN 2026 số 02/2026/ĐHCĐ.NQ-APH ngày 19/06/2026 của Công ty CP dầu khí An Pha	Thành viên HĐQT Công ty con (Công ty Cổ phần Dầu khí An Pha)
1.1	Và người có liên quan của Ông Tomohiko Kawamoto theo Phụ lục IV đính kèm Báo cáo này								
2	Ông Kobayashi Naoki	-	Thành viên HĐQT			28/06/2024	26/06/2026	Nghị quyết ĐHCĐ TN 2026 số 01/2026/ĐHCĐ.NQ-ASP ngày 26/06/2026	Người nội bộ
			Tổng Giám đốc			13/05/2024	-	NQ HĐQT số 07/2024/HĐQT.NQ.ASP ngày 13/05/2024	Người nội bộ
			-			27/05/2024	-	NQ HĐQT số 16/2024/HĐQT.NQ.ASP ngày 27/05/2024	Giám đốc, Người đại diện theo ủy quyền của ASP tại Công ty con (Công ty Cổ phần Dầu khí An Pha)
			-			27/05/2024	19/06/2026	Nghị quyết ĐHCĐ TN 2026 số 02/2026/ĐHCĐ.NQ-APH ngày 19/06/2026 của Công ty CP dầu khí An Pha	Chủ tịch HĐQT tại Công ty con (Công ty Cổ phần Dầu khí An Pha)
			-			27/05/2024	-	NQ HĐQT Số: 16/2024/HĐQT.NQ-ASP ngày 27/05/2024	Chủ tịch Công ty con (Công ty TNHH MTV Khí đốt Gia đình)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
			-			27/05/2024	-	NQ HĐQT số 13/2024/HĐQT.NQ.ASP ngày 20/05/2024	Chủ tịch HĐQT Công ty con gián tiếp (Công ty Cổ phần Thương Mại Gas Bình Minh)
2.1	Và người có liên quan của Ông Kobayashi Naoki theo Phụ lục IV đính kèm Báo cáo này								
3	Ông Sakamoto Shinichiro	-	Thành viên HĐQT			28/06/2024	-	Nghị quyết ĐHĐCĐ TN 2024 số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-ASP ngày 28/06/2024	Người nội bộ
			Phó Tổng Giám đốc			20/05/2024	-	NQ HĐQT số 12/2024/HĐQT.NQ-ASP ngày 20/05/2024	Người nội bộ
						22/06/2026	-	Nghị quyết HĐQT số 06/2026/HĐQT.NQ-APH ngày 22/06/2026 của Công ty CP dầu khí An Pha	Chủ tịch HĐQT Công ty con (Công ty Cổ phần Dầu khí An Pha)
			-			27/05/2024	-	Nghị quyết ĐHĐCĐ TN 2026 số 02/2026/ĐHĐCĐ.NQ-APH ngày 19/06/2026 của Công ty CP dầu khí An Pha	Thành viên HĐQT Công ty con (Công ty Cổ phần Dầu khí An Pha)
			-			05/03/2025	-	NQ HĐQT Số: 03/2025/HĐQT.NQ-ASP ngày 05/03/2025	Giám đốc Công ty con (Công ty TNHH MTV Khí đốt Gia đình)
			-			27/05/2024	-	NQ HĐQT số 13/2024/HĐQT.NQ.ASP ngày 20/05/2024	Thành viên HĐQT Công ty con gián tiếp (Công ty Cổ phần Thương Mại Gas Bình Minh)
3.1	Và người có liên quan của Ông Sakamoto Shinichiro theo Phụ lục IV đính kèm Báo cáo này								

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
4	Ông Kentaro Jimba	-	Thành viên HĐQT độc lập, Chủ tịch UBKT			29/08/2024	-	Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-ASP ngày 29/08/2024	Người nội bộ
4.1	Và người có liên quan của Ông Kentaro Jimba theo Phụ lục IV đính kèm Báo cáo này								
5	Ông Nitta Kazufuku	-	Thành viên HĐQT độc lập, Thành viên UBKT			28/06/2024	-	Nghị quyết ĐHĐCĐ TN 2024 số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-ASP ngày 28/06/2024	Người nội bộ
5.1	Và người có liên quan của Ông Nitta Kazufuku theo Phụ lục IV đính kèm Báo cáo này								
6	Ông Shimbori Toshiyuki	-	Thành viên HĐQT không điều hành			26/06/2026	-	Nghị quyết ĐHĐCĐ TN 2026 số 01/2026/ĐHĐCĐ.NQ-ASP ngày 26/06/2026	Người nội bộ
						19/06/2026	-	Nghị quyết ĐHĐCĐ TN 2026 số 02/2026/ĐHĐCĐ.NQ-APH ngày 19/06/2026 của Công ty CP dầu khí An Pha	Thành viên HĐQT Công ty con (Công ty Cổ phần Dầu khí An Pha)
6.1	Và người có liên quan của Ông Shimbori Toshiyuki theo Phụ lục IV đính kèm Báo cáo này								
7	Ông Trần Duy Luân	-	Người Phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty			14/06/2024	-	NQ HĐQT số 17/2024/HĐQT.NQ.ASP ngày 14/06/2024	Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
			Người UB CBTT			25/06/2024	-	UQ số 67/GUQ-ASP ngày 25/06/2024	Người nội bộ
			Phó Tổng Giám đốc			26/06/2025	-	Nghị quyết HĐQT số 12/2025/HĐQT.NQ-ASP ngày 26/06/2025	Người nội bộ
7.1	Và người có liên quan của Ông Trần Duy Luân theo Phụ lục IV đính kèm Báo cáo này								
8	Ông Lại Văn Tú	-	Kế toán trưởng			20/04/2019	-	Quyết định số 008A/2019/QĐ/HĐQT-ASP ngày 20/04/2019	Người nội bộ
						21/03/2024	-	NQ HĐQT số 01/2024/QĐ.ĐHĐCĐ-MTH ngày 21/03/2024	Thành viên HĐQT Công ty con trực tiếp (Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Minh Thảo)
8.1	Và người có liên quan của Ông Lại Văn Tú theo Phụ lục IV đính kèm Báo cáo này								
9	Saisan Co., Ltd	-	-	Số CA6567, ngày 10/09/2013, do Nhật Bản cấp	Japan, Saitama ken, Saitama Shi, Omiya-ku, Sakuragi-cho, 1-11-5	-	-	-	Tổ chức có liên quan (nắm giữ 48,2% số cổ phần có quyền biểu quyết tính đến ngày 30/06/2026)
10	Công ty Cổ phần Dầu khí An Pha	-	-	GCNĐKDN số 0101639000 ngày 11/04/2005 do Sở Tài chính Hà Nội cấp	Lô CN 03-07, cụm công nghiệp Ninh Hiệp, Xã Phù Đồng, Thành phố Hà Nội	-	-	-	Công ty con trực tiếp
11	Công ty TNHH MTV Khí đốt Gia đình	-	-	GCNĐKDN số 0301687763 ngày 13/08/2009 do Sở Tài chính TP.HCM cấp	Lã Xuân Oai, Khu phố 4, Phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	-	-	-	Công ty con trực tiếp

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
12	Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Minh Thảo	-	-	GCNĐKDN số 0301898429 ngày 30/12/1999 do Sở Tài chính TP. HCM cấp	Phòng 805, Lầu 08, Tòa nhà Saigon Paragon, số 3 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh	-	-	-	Công ty con trực tiếp
13	Công ty TNHH Thương mại Vinh Quang	-	-	GCNĐKDN số 0101445206 ngày 19/01/2004 do Sở Tài chính TP. Hà Nội cấp	Số 34A, đường Nguyễn Khoái, Phường Hồng Hà, TP Hà Nội	-	-	-	Công ty con trực tiếp
14	Công ty Cổ phần Thương Mại Gas Bình Minh	-	-	GCNĐKDN số 0302309796 ngày 21/05/2001 do Sở Tài chính TP. HCM cấp	Phòng 805, Lầu 8, Tòa nhà Saigon Paragon, Số 3 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh	-	-	-	Công ty con gián tiếp
15	Công ty TNHH MTV Minh Gia	-	-	GCNĐKDN số 3701748053 ngày 08/07/2010 do Sở Tài chính TPHCM cấp	Ô 19, Lô B6, Khu dân cư Thuận Giao, Khu phố Bình Thuận 2, Phường Thuận Giao, TP Hồ Chí Minh	-	-	-	Công ty con gián tiếp
16	Công ty TNHH Bình khí đốt Hong Vina	-	-	GCNĐKDN số 0300694567 ngày 05/06/2007 do Sở Tài chính TP.HCM cấp	22 Đường 25A, Phường Bình Phú, TP Hồ Chí Minh	-	-	-	Công ty liên kết
17	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Tân Đại Phát	-	-	GCNĐKDN số 2900502944 ngày 06/05/2002 do Sở Tài chính Tỉnh Nghệ An cấp	Khối 2, Phường Vinh Phú, Nghệ An	-	-	-	Công ty liên kết

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
18	Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Thương mại Thành Đạt	-	-	GCNĐKDN số 0102396329 ngày 23/10/2007 do Sở Tài chính TP. Hà Nội cấp	Số 26, ngõ 29, phố Vĩnh Tuy, Phường Vĩnh Tuy, Thành phố Hà Nội	-	-	-	Công ty liên kết
19	Công ty TNHH Khí dầu mỏ hóa lỏng Be Ta Gas	-	-	GCNĐKDN số 3602566983 ngày 15/08/2011 do Sở Tài chính TP Đồng Nai cấp	Số 01, KP 27, Xa Lộ Hà Nội, Phường Long Bình, TP Đồng Nai	-	-	-	Công ty liên kết
20	Công ty TNHH LPG Tiến Phát	-	-	GCNĐKDN số 1101801470 ngày 30/09/2015 do Sở Tài chính Tỉnh Tây Ninh cấp	Ấp 3, Xã Bình Đức, Tỉnh Tây Ninh	-	-	-	Công ty liên kết
21	Công ty Cổ phần Khí Hóa Lông Hoàng Anh	-	-	GCNĐKDN số 3700838402 ngày 17/10/2007 do Sở Tài chính TPHCM cấp	Số 148/1A Đường Tân An, Khu phố Đông An, Phường Tân Đông Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh	-	-	-	Công ty liên kết
22	Công ty Cổ phần LPG Biển Đông	-	-	GCNĐKDN số 0303062196 ngày 26/08/2003 do Sở Tài chính TP.HCM cấp	Số 39 Đường số 2, khu phố 7, Phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	-	-	-	Công ty liên kết
23	Công ty Cổ phần Dầu khí Sài Gòn - Hà Nội	-	-	GCNĐKDN số 0104120485 ngày 19/08/2009 do Sở Tài chính TP. Hà Nội cấp	Số 01 Phố Huỳnh Văn Nghệ, phường Phúc Lợi, TP Hà Nội	-	-	-	Công ty liên kết
24	Công ty Cổ phần MT Gas	-	-	GCNĐKDN số 1100480979 ngày 12/02/2007 do Sở Tài chính Tỉnh Tây Ninh cấp	5/1 Quốc lộ 1A, ấp Bến Lức 6, Xã Bến Lức, Tây Ninh	-	-	-	Công ty liên kết
25	Ông Hosokoji Yu	-	-			-	19/06/2026	Nghị quyết ĐHĐCĐ TN 2026 số 02/2026/ĐHĐCĐ.NQ-APH	Thành viên HĐQT Công ty con trực

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
								ngày 19/06/2026 của Công ty CP dầu khí An Pha	tiếp (Công ty Cổ phần Dầu khí An Pha)
26	Bà Tạ Thị Sáu	-	-			13/03/2023	-	-	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc – Công ty con trực tiếp (Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Minh Thảo)
27	Ông Trần Đắc Sơn	-	-			01/01/2023	-	-	Thành viên HĐQT – Công ty con trực tiếp (Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Minh Thảo)
28	Ông Nguyễn Thế Giáp	-	-			01/01/2024	-	-	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc – Công ty con trực tiếp (Công ty TNHH Thương mại Vinh Quang)
29	Ông Emori Koji	-	-			06/06/2024	-	-	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc – Công ty con gián tiếp (Công ty Cổ phần Thương mại Gas Bình Minh)
30	Ông Nguyễn Quang Trung	-	-			-	-	-	Tổng Giám đốc – Công ty con (Công ty TNHH MTV Minh Gia)

PHỤ LỤC II: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2026 số 02./2026/BCQT-ASP ngày 28 tháng 07 năm 2026)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung giao dịch	Số lượng, tổng giá trị giao dịch (VND)	Ghi chú
1	Công ty Cổ Phần Dầu Khí An Pha	Công ty con	GCNĐKDN số 0101639000 ngày 11/04/2005 do Sở Tài chính Hà Nội cấp	Lô CN 03-07, cụm công nghiệp Ninh Hiệp, Xã Phú Đồng, Thành phố Hà Nội	01/01/2026 - 30/06/2026	NQ HĐQT Số: 16/2025/HĐQT.NQ-ASP ngày: 14/10/2025	Mua LPG	252.111.277.497	
							Bán LPG và dịch vụ khác	3.601.752.723	
2	Công ty TNHH MTV Khí đốt Gia đình	Công ty con	GCNĐKDN số 0301687763 ngày 13/08/2009 do Sở Tài chính TP.HCM cấp	Lã Xuân Oai, Khu phố 4, Phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	01/01/2026 - 30/06/2026	NQ HĐQT Số: 16/2025/HĐQT.NQ-ASP ngày: 14/10/2025	Vận chuyển LPG	3.960.739.415	
							Bán LPG và dịch vụ khác	556.806.360.011	
4	Công ty TNHH Bình khí đốt Hong Vina	Công ty liên kết	GCNĐKDN số 0300694567 ngày 05/06/2007 do Sở Tài chính TP.HCM cấp	22 Đường 25A, Phường Bình Phú, TP Hồ Chí Minh	01/01/2026 - 30/06/2026	NQ HĐQT Số: 16/2025/HĐQT.NQ-ASP ngày: 14/10/2025	Mua vỏ bình gas	23.725.596.000	
5	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Tân Đại Phát	Công ty liên kết	GCNĐKDN số 2900502944 ngày 06/05/2002 do Sở Tài chính	Khối 2, Phường Vinh Phú, Nghệ An	01/01/2026 - 30/06/2026	NQ HĐQT Số: 16/2025/HĐQT.NQ-ASP ngày: 14/10/2025	Bán LPG	25.938.438.518	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung giao dịch	Số lượng, tổng giá trị giao dịch (VND)	Ghi chú
			Tỉnh Nghệ An cấp						
6	Công ty TNHH Khí dầu mỏ hóa lỏng Be Ta Gas	Công ty liên kết	GCNĐKDN số 3602566983 ngày 15/08/2011 do Sở Tài chính Đồng Nai cấp	Số 01, KP 27, Xa Lộ Hà Nội, Phường Long Bình, TP Đồng Nai	01/01/2026 - 30/06/2026	NQ HĐQT Số: 16/2025/HĐQT.NQ-ASP ngày: 14/10/2025	Bán LPG	6.361.206.371	
7	Công ty Cổ phần Dầu khí Sài Gòn - Hà Nội	Công ty liên kết	GCNĐKDN số 0104120485 ngày 19/08/2009 do Sở Tài chính TP. Hà Nội cấp	Số 01 Phố Huỳnh Văn Nghệ, phường Phúc Lợi, TP Hà Nội	01/01/2026 - 30/06/2026	NQ HĐQT Số: 16/2025/HĐQT.NQ-ASP ngày: 14/10/2025	Bán LPG	63.930.652.219	
8	Công ty Cổ phần MT Gas	Công ty liên kết	GCNĐKDN số 1100480979 ngày 12/02/2007 do Sở Tài chính Tỉnh Tây Ninh cấp	5/1 Quốc lộ 1A, ấp Bến Lức 6, Xã Bến Lức, Tây Ninh	01/01/2026 - 30/06/2026	NQ HĐQT Số: 16/2025/HĐQT.NQ-ASP ngày: 14/10/2025	Thuê kho	230.947.890	
							Bán LPG và dịch vụ khác	6.343.187.975	
9	Công ty TNHH Sopet Gas One	Công ty liên quan	GCNĐKDN số 3600817399 ngày 5/05/2006 do Sở Tài chính Đồng Nai cấp	Áp 2, Xã Đại Phước, Đồng Nai	01/01/2026 - 30/06/2026	NQ HĐQT Số: 16/2025/HĐQT.NQ-ASP ngày: 14/10/2025	Bán LPG	11.823.851.016	
10	Saisan Co., Ltd	Công ty liên quan	Số CA6567, ngày	Japan, Saitama ken, Saitama Shi, Omiya-ku,	01/01/2026 - 30/06/2026	NQ HĐQT Số:	Phí bảo lãnh	164.318.828	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung giao dịch	Số lượng, tổng giá trị giao dịch (VND)	Ghi chú
			10/09/2013, do Japan cấp	Sakuragi-cho, 1-11-5		16/2025/HĐQT.NQ-ASP ngày: 14/10/2025			

PHỤ LỤC III: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CÔNG TY MÀ THÀNH VIÊN HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI QUẢN LÝ KHÁC ĐÃ VÀ ĐANG LÀ THÀNH VIÊN SÁNG LẬP HOẶC THÀNH VIÊN HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH TRONG THỜI GIAN BA (03) NĂM TRỞ LẠI ĐÂY (TÍNH TẠI THỜI ĐIỂM LẬP BÁO CÁO)

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2026 số 02/2026/BCQT-ASP ngày 28 tháng 07 năm 2026)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung giao dịch	Số lượng, tổng giá trị giao dịch (VND)	Ghi chú
1	Công ty Cổ Phần Dầu Khí An Pha	Ông Tomohiko Kawamoto là Thành viên HĐQT	GCNĐKDN số 0101639000 ngày 11/04/2005 do Sở Tài chính Hà Nội cấp	Lô CN 03-07, cụm công nghiệp Ninh Hiệp, Xã Phù Đồng, Thành phố Hà Nội	01/01/2026 - 30/06/2026	NQ HĐQT Số: 16/2025/HĐQT.NQ-ASP ngày: 14/10/2025	Mua LPG	252.111.277.497	
		Ông Sakamoto Shinichiro là Chủ tịch HĐQT Ông Shimbori Toshiyuki là Thành viên HĐQT Ông Kobayashi Naoki là Giám đốc					Bán LPG và dịch vụ khác	3.601.752.723	
2	Công ty TNHH MTV Khí Đốt Gia Đình	Ông Kobayashi Naoki là Chủ tịch Công ty, Ông Sakamoto Shinichiro - Giám đốc	GCNĐKDN số 0301687763 ngày 13/08/2009 do Sở Tài chính TP.HCM cấp	Lã Xuân Oai, Khu phố 4, Phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	01/01/2026 - 30/06/2026	NQ HĐQT Số: 16/2025/HĐQT.NQ-ASP ngày: 14/10/2025	Vận chuyển LPG	3.960.739.415	
							Bán LPG và dịch vụ khác	556.806.360.011	
3	Công ty Cổ phần Dầu khí Sài Gòn - Hà Nội	Ông Trần Duy Luân là Thành viên HĐQT	GCNĐKDN số 0104120485 ngày 19/08/2009 do Sở Tài	Số 01 Phố Huỳnh Văn Nghệ, phường Phúc Lợi, TP Hà Nội	01/01/2026 - 30/06/2026	NQ HĐQT Số: 16/2025/HĐQT.NQ-ASP ngày: 14/10/2025	Bán LPG	63.930.652.219	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCB/HĐQT thông qua	Nội dung giao dịch	Số lượng, tổng giá trị giao dịch (VND)	Ghi chú
			chính TP. Hà Nội cấp						
4	Công ty Cổ Phần MT Gas	Ông Kobayashi Naoki là TV HĐQT (từ 26/04/2024 - 17/04/2025), Ông Sakamoto Shinichiro là TV HĐQT (từ 26/04/2024 - 24/04/2026)	GCNĐKDN số 1100480979 ngày 12/02/2007 do Sở Tài chính Tỉnh Tây Ninh cấp	5/1 Quốc lộ 1A, ấp Bến Lức 6, Xã Bến Lức, Tây Ninh	01/01/2026 - 30/06/2026	NQ HĐQT Số: 16/2025/HĐQT.NQ-ASP ngày: 14/10/2025	Thuê kho	230.947.890	
							Bán LPG và dịch vụ khác	6.343.187.975	
5	Saisan Co., Ltd	Ông Tomohiko Kawamoto là Giám đốc Công ty	Số CA6567, ngày 10/09/2013, do Nhật Bản cấp	Japan, Saitama ken, Saitama Shi, Omiya-ku, Sakuragi-cho, 1-11-5	01/01/2026 - 30/06/2026	NQ HĐQT Số: 16/2025/HĐQT.NQ-ASP ngày: 14/10/2025	Phí bảo lãnh	164.318.828	

PHỤ LỤC IV: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2026 số 02./2026/BCQT-ASP ngày 28 tháng 07 năm 2026)

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ với công ty/người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Tomohiko Kawamoto	-	Chủ tịch HĐQT	Người nội bộ			0	0%	
1.1	Chieko Kawamoto	-	-	Người có liên quan đến NNB	-	-	0	0%	
1.2	Takehiko Kawamoto	-	-	Anh ruột	-	-	0	0%	
1.3	Naoko Kawamoto	-	-	Người có liên quan đến NNB	-	-	0	0%	
1.4	Kimiko Kawamoto	-	-	Người có liên quan đến NNB	-	-	0	0%	
1.5	Hidehiko Kawamoto	-	-	Người có liên quan đến NNB	-	-	0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ với công ty/người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.6	Rio Kawamoto	-	-	Người có liên quan đến NNB	-	-	0	0%	
1.7	Saisan Co., Ltd	-	-	Tổng Giám đốc Công ty	Số CA6567, ngày 10/09/2013, do Japan cấp	Japan, Saitama ken, Saitama Shi, Omiya-ku, Sakuragi-cho, 1-11- 5	17.998.426	48,2%	
1.8	Công ty Cổ phần Dầu khí An Pha	-	-	Thành viên HĐQT	GCNĐKDN số 0101639000 ngày 11/04/2005 do Sở Tài chính Hà Nội cấp	Lô CN 03-07, cụm công nghiệp Ninh Hiệp, Xã Phú Đồng, Thành phố Hà Nội	0	0%	
2	Kobayashi Naoki	-	Tổng Giám đốc	Người nội bộ			0	0%	ĐHĐCĐ TN 2026 miễn nhiệm chức danh TVHĐQT ngày 26/06/2026
2.1	Nguyễn Thị Thủy	-	-	Vợ			0	0%	
2.2	Kobayashi Ken	-	-	Con trai			0	0%	
2.3	Kobayashi Karen	-	-	Con gái			0	0%	
2.4	Kobayashi Hiroshi	-	-	Bố đẻ	-		0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ với công ty/người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.5	Kobayashi Michiyo	-	-	Mẹ đẻ	-		0	0%	
2.6	Nguyễn Việt Hải	-	-	Bố vợ	-		0	0%	
2.7	Hoàng Thị Đông	-	-	Mẹ vợ	-		0	0%	
2.8	Công ty Cổ phần Dầu khí An Pha	-	-	Giám đốc, Đại diện vốn của ASP tại công ty	GCNĐKDN số 0101639000 ngày 11/04/2005 do Sở Tài chính Hà Nội cấp	Lô CN 03-07, cụm công nghiệp Ninh Hiệp, Xã Phù Đồng, Thành phố Hà Nội	0	0%	Nghị quyết ĐHĐCĐ TN 2026 số 02/2026/ĐHĐCĐ.NQ- APH ngày 19/06/2026 của Công ty CP dầu khí An Pha miễn nhiệm chức danh TV HĐQT
2.9	Công ty Cổ phần LPG Biển Đông	-	-	Đại diện vốn của ASP tại Công ty	GCNĐKDN số 0303062196 ngày 26/08/2003 do Sở Tài chính TP.HCM cấp	Số 39 Đường số 2, khu phố 7, Phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	0	0%	Nghị quyết HĐQT số 02/2026/HĐQT.NQ- ASP ngày 10/03/2026, Ông Kobayashi Naoki không còn là Đại diện vốn của ASP tại Công ty CP LPG Biển Đông
2.10	Công ty TNHH MTV Khí Đốt Gia Đình	-	-	Chủ tịch Công ty,	GCNĐKDN số 0301687763 ngày	Lã Xuân Oai, Khu phố 4, Phường	0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ với công ty/người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Đại diện vốn của ASP tại Công ty	13/08/2009 do Sở Tài chính TP.HCM cấp	Tầng Nhon Phú, Thành phố Hồ Chí Minh			
2.11	Công ty Cổ phần Thương Mại Gas Bình Minh	-	-	Chủ tịch HĐQT	GCNĐKDN số 0302309796 ngày 21/05/2001 do Sở Tài chính TP. HCM cấp	Phòng 805, Lầu 8, Tòa nhà Saigon Paragon, Số 3 Nguyễn Lương Bảng, Phường Tân Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh	0	0%	
2.12	Công ty Cổ phần MT Gas	-	-	Đại diện vốn của ASP tại MTG	GCNĐKDN số 1100480979, ngày 28/02/2024 do Sở Tài chính tỉnh Tây Ninh cấp	5/1 Quốc lộ 1A, ấp Bến Lức 6, Xã Bến Lức, Tây Ninh	0	0%	NQ HĐQT Số: 04/2026/HĐQT.NQ- ASP ngày: 24/4/2026 Ông Kobayashi không còn là Đại diện vốn của ASP tại MTG
3	Sakamoto Shinichiro	-	Thành viên	Người nội bộ			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ với công ty/người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc						
3.1	Eijiro Sakamoto	-	-	Cha ruột			0	0%	
3.2	Haruko Sakamoto	-	-	Mẹ ruột	-		0	0%	
3.3	Sachimi Sakamoto	-	-	Chị ruột	-		0	0%	
3.4	Noriko Sakamoto	-	-	Chị ruột	-		0	0%	
3.5	Công ty Cổ phần Dầu khí An Pha	-	-	Chủ tịch HĐQT	GCNĐKDN số 0101639000 ngày 11/04/2005 do Sở Tài chính Hà Nội cấp	Lô CN 03-07, cụm công nghiệp Ninh Hiệp, Xã Phù Đồng, Thành phố Hà Nội	0	0%	Nghị quyết HĐQT Công ty CP dầu khí An Pha số 06/2026/HĐQT.NQ- APH ngày 22/06/2026 bầu Chủ tịch HĐQT
3.6	Công ty TNHH Một Thành Viên Khí Đốt Gia Đình	-	-	Giám đốc	GCNĐKDN số 0301687763 ngày 13/08/2009 do Sở Tài chính TP.HCM cấp	Lã Xuân Oai, Khu phố 4, Phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ với công ty/người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.7	Công ty Cổ phần Thương mại Gas Bình Minh	-	-	Thành viên HĐQT	GCNĐKDN số 0302309796 ngày 21/05/2001 do Sở Tài chính TP. HCM cấp	Phòng 805, Lầu 8, Tòa nhà Saigon Paragon, Số 3 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh	0	0%	
3.8	Công ty cổ phần LPG Biển Đông	-	-	Thành viên HĐQT	GCNĐKDN số 0303062196 ngày 26/08/2003 do Sở Tài chính TP.HCM cấp	Số 39 Đường số 2, khu phố 7, Phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	0	0%	ĐHĐCĐ TN 2026 Công ty CP LPG Biển Đông ngày 12/06/2026 miễn nhiệm chức danh TVHĐQT
3.9	Công ty Cổ phần MT Gas	-	-	Thành viên HĐQT	GCNĐKDN số 1100480979, ngày 28/02/2024 do Sở Tài chính tỉnh Tây Ninh cấp	5/1 Quốc lộ 1A, ấp Bến Lức 6, Xã Bến Lức, Tây Ninh	0	0%	ĐHĐCĐ TN 2026 MTG ngày 24/04/2026 miễn nhiệm chức danh TV HĐQT
3.10	Công ty TNHH Thương mại Vinh Quang	-	-	Đại diện vốn của	GCNĐKDN số 0101445206 ngày	Số 34A, đường Nguyễn Khoái,	0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ với công ty/người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				ASP tại Công ty	19/01/2004 do Sở Tài chính TP. Hà Nội cấp	Phường Hồng Hà, TP Hà Nội			
3.11	Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Thương mại Thành Đạt	-	-	Đại diện vốn của ASP tại Công ty	GCNĐKDN số 0102396329 ngày 23/10/2007 do Sở Tài chính TP. Hà Nội cấp	Số 26, ngõ 29, phố Vĩnh Tuy, Phường Vĩnh Tuy, Thành phố Hà Nội	0	0%	
4	Kentaro Jimba	-	Thành viên HĐQT độc lập/Chủ tịch UBKT	Người nội bộ			0	0%	
4.1	Chika Jimba	-	-	Vợ	-	-	0	0%	
4.2	Hotsuma Jimba	-	-	Con đẻ	-	-	0	0%	
5	Nitta Kazufuku	-	Thành viên HĐQT	Người nội bộ			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ với công ty/người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			độc lập/ TV UBKT						
5.1	Mitsuko Nitta	-	-	Vợ	-		0	0%	
5.2	Dan Nitta	-	-	Con đẻ	-		0	0%	
6	Shimbori Toshiyuki	-	-	Thành viên HĐQT			0	0%	
6.1	Masako Shimbori	-	-	Mẹ đẻ	-		0	0%	
6.2	Hiroko Shimbori	-	-	Vợ	-		0	0%	
6.3	Sachiko Shimbori	-	-	Sister	-		0	0%	
6.4	Tomoko Shimbori	-	-	Sister	-		0	0%	
6.5	Hanako Shimbori	-	-	Con gái	-		0	0%	
6.6	Sakurako Noguchi	-	-	Con gái	-		0	0%	
6.7	Momoko Iwami	-	-	Con gái	-		0	0%	
6.8	Takumi Shimbori	-	-	Con rể	-		0	0%	
6.9	Tomohiro Noguchi	-	-	Con rể	-		0	0%	
6.10	Soichiro Iwami	-	-	Con rể	-		0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ với công ty/người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.11	Công ty Cổ phần Dầu khí An Pha	-	-	Thành viên HĐQT	GCNĐKDN số 0101639000 ngày 11/04/2005 do Sở Tài chính Hà Nội cấp	Lô CN 03-07, cụm công nghiệp Ninh Hiệp, Xã Phú Đồng, Thành phố Hà Nội	0	0%	ĐHĐCĐ TN 2026 của Công ty CP Dầu khí An Pha ngày 19/06/2026 bầu TV HĐQT
7	Trần Duy Luân	-	Người Phụ trách quản trị Công ty, người được UQCBTT, Phó Tổng Giám đốc	Người nội bộ			2.000.000	5,35%	Tính đến 30/06/2026
7.1	Lê Hoàng Minh Trang	-	-	Vợ			0	0%	
7.2	Trần Lê Thảo Nguyên	-	-	Con	-		0	0%	Còn nhỏ
7.3	Trần Lê Hoàng Khôi			Con	-		0	0%	Còn nhỏ
7.4	Trần Văn Long	-	-	Bố đẻ			0	0%	
7.5	Nguyễn Thị Ái Liên	-	-	Mẹ đẻ			0	0%	
7.6	Trần Duy Lợi	-	-	Em ruột			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ với công ty/người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.7	Trần Thị Ái Luyến	-	-	Em ruột			0	0%	
7.8	Lê Văn Lực	-	-	Bố vợ			0	0%	
7.9	Huỳnh Thị Kim Nhung	-	-	Mẹ vợ			0	0%	
7.10	Công ty TNHH Bình Khí đốt Hong Vi Na	-	-	Đại diện vốn của ASP tại công ty	GCNĐKDN số 0300694567 ngày 05/06/2007 do Sở Tài chính TP.HCM cấp	22 Đường 25A, Phường Bình Phú, TP Hồ Chí Minh	0	0%	
7.11	Công ty Cổ phần Khí hóa lỏng Hoàng Anh	-	-	Thành viên HĐQT, Đại diện vốn ASP tại công ty	GCNĐKDN số 3700838402 ngày 17/10/2007 do Sở Tài chính TPHCM cấp	Số 148/1A Đường Tân An, Khu phố Đông An, Phường Tân Đông Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh	0	0%	
7.12	Công ty Cổ phần Dầu Khí Sài Gòn – Hà Nội	-	-	Thành viên HĐQT, Đại diện vốn ASP tại công ty	GCNĐKDN số 0104120485 ngày 19/08/2009 do Sở Tài chính TP. Hà Nội cấp	Số 01 Phố Huỳnh Văn Nghệ, phường Phúc Lợi, TP Hà Nội	0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ với công ty/người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.13	Công ty Cổ phần LPG Biển Đông	-	-	TV HĐQT, người đại diện vốn của ASP tại Công ty	GCNĐKDN số 0303062196 ngày 26/08/2003 do Sở Tài chính TP.HCM cấp	Số 39 Đường số 2, khu phố 7, Phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	0	0%	ĐHĐCĐ TN 2026 Công ty CP LPG Biển Đông ngày 12/06/2026 bầu TVHĐQT
7.14	Công ty TNHH TMDV Minh Khôi Group	-	-	Giám đốc	GCNĐKDN số 0314222638 ngày 09/02/2017 do Sở Tài chính TP.HCM cấp	210 Lê Văn Thọ, Phường Thông Tây Hội, Thành phố Hồ Chí Minh	0	0%	
8	Lại Văn Tú	-	Kế toán trưởng	Người nội bộ			0	0%	
8.1	Lại Văn Dũng	-	-	Bố ruột			0	0%	
8.2	Nguyễn Thị Vinh	-	-	Mẹ ruột			0	0%	
8.3	Nguyễn Thị Thu Hương	-	-	Vợ			0	0%	
8.4	Nguyễn Văn Tào	-	-	Bố vợ			0	0%	
8.5	Nguyễn Thị Lương	-	-	Mẹ vợ			0	0%	
8.6	Lại Nam Nhật	-	-	Con thứ 1	-		0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ với công ty/người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.8	Lại Thanh Phong	-	-	Con thứ 2	-		0	0%	
8.8	Lại Thanh Sang	-	-	Con thứ 3	-		0	0%	
8.9	Lại Văn Tùng	-	-	Anh ruột			0	0%	
8.10	Lại Thị Huyền	-	-	Chị ruột			0	0%	
8.11	Nguyễn Văn Ngọc	-	-	Em vợ			0	0%	
8.12	Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Minh Thảo	-	-	Thành viên HĐQT	GCNĐKDN số 0301898429 ngày 30/12/1999 do Sở Tài chính TP. HCM cấp	Phòng 805, Lầu 08, Tòa nhà Saigon Paragon, số 3 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh	0	0%	
8.13	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Tân Đại Phát	-	-	Chủ tịch HĐTV, Đại diện vốn của ASP tại công ty	GCNĐKDN số 2900502944 ngày 06/05/2022 do Sở Tài chính Tỉnh Nghệ An cấp	Khối 2, Phường Vinh Phú, Nghệ An	0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ với công ty/người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.14	Công ty Cổ phần MT Gas	-	-	Thành viên HĐQT	GCNĐKDN số 1100480979 ngày 12/02/2007 do Sở Tài chính Tỉnh Tây Ninh cấp	5/1 Quốc lộ 1A, ấp Bến Lức 6, Xã Bến Lức, Tây Ninh	0	0%	ĐHĐCĐ TN 2026 Công ty CP MT Gas ngày 24/04/2026 miễn nhiệm TV HĐQT